TÒA ÁN NHÂN DÂN **thành phố BR** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST
Ngày 30-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN thành phố BR, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Khoa.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố BR, tỉnh BR-VT

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Như Điểm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Trung tâm Văn hóa học tập cộng đồng phường Long T, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2020/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Sơn T, sinh năm: 1999; tại Quảng Ngãi; Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh N Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; cha: Nguyễn T, sinh năm 1974; mẹ: Trần Thị M, sinh năm: 1977; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thanh D, sinh năm 2002, có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 01 - 6 - 2018 bị Tòa án nhân dân quận BT, thành phố HCM ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 292/2018/QĐ-TA với thời gian 18 tháng, đến ngày 28-9-2019 chấp hành xong.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Giang Cẩm S, sinh năm 1996

Trú tại: Số 08, đường Lê Long V, phường Long T, thành phố BR, tỉnh BRVT (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03-8-2020, Nguyễn Sơn T đi từ phòng trọ tại địa chỉ Lê Long V, phường Long T, thành phố BR, tỉnh BRVT ra ngoài để mua thức ăn và đồ dùng cho gia đình thì nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ - đen, biển kiểm soát 72D1-229.95 của anh Giang Cẩm S (sinh năm: 1996; trú tại: Lê Long V, phường Long T, thành phố BR, tỉnh BRVT) dựng trước cửa phòng trọ số 02 bên cạnh chắn lối đi. Lúc này, Thái phát hiện trên xe có cắm sẵn chìa khóa xe nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Thái điều khiển chiếc xe vừa trộm được đi về hướng thành phố HCM định tìm nơi tiêu thụ nhưng trên đường đi nhận được điện thoại của Nguyễn Thanh D (sinh năm 2002, chỗ ở: Lê Long V, phường Long T, thành phố BR, tỉnh BRVT) hỏi về chiếc xe, biết việc mình trộm cắp tài sản đã bị phát hiện nên Thái đã mang xe đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BR đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 04-9-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: "01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ - đen, biển số 72D1-222.95, số khung: 0610FY152062, số máy: G3D4E164662 = 24.500.000đồng (Hai mươi bốn triệu, năm trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt: 24.500.000đ (hai mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng)".

Tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 13-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng Điều 38, Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T từ 9 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, Quyết định của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người làm chứng; phù hợp với vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03-8-2020, tại phòng trọ địa chỉ Lê Long V, phường Long T, thành phố BR, tỉnh BRVT, Nguyễn Sơn T có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ - đen, biển kiểm soát 72D1-222.95, số khung: 0610FY152062, số máy: G3D4E164662 trị giá 24.500.000đ (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Giang Cẩm S.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm, nhưng vì lòng tham, lợi dụng sơ hở của bị hại nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân quận BT, thành phố HCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi chấp hành xong đáng lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật để làm gương cho con cái, nhưng chỉ vì một phút không kìm chế được lòng tham của mình, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Do vậy, để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã trả lại, bị hại không yêu cầu gì thêm; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, sau khi bị phát hiện bị cáo đã đưa xe đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BR để đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b,

i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ - đen, biển số 72D1-222.95, số khung: 0610FY152062, số máy: G3D4E164662 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005929 mang tên Lê Phước T. Quá trình xác minh, chiếc xe trên là do Lê Phước T, sinh năm: 1995; hộ khẩu thường trú: Tổ 12, khu phố 4, phường Phước Nguyên, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: Tổ 14, ấp Hải Sơn, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Anh Tài mua xe vào năm 2015 để sử dụng đến năm 2016 bán lại cho anh Nguyễn Đức T, sinh năm: 1995; hộ khẩu thường trú: Số 283 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 6, phường Phước Nguyên, thành phố BR, tỉnh BR-VT Đến năm 2019, anh Trọng đã bán lại chiếc xe trên cho anh Giang Cẩm S. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BR trả lại cho anh Sang toàn bộ vật chứng trên là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản anh Giang Cẩm S không có yêu cầu gì thêm. Anh Lê Phước T và anh Nguyễn Đức T đã bán xe nên không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03-8-2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Sơn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, hị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố BR;
- Công an thành phố BR;
- CCTHA dân sự thành phố BR;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Nga